

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ PHƯỚC LONG  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14/2020/QĐST- DS

*Phước Long, ngày 15 tháng 6 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2020/TLST- DS ngày 08 tháng 01 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

\* Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ: số 89 H, phường H, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của ông D: ông Đỗ Thành T, chức vụ: Phó Giám đốc Khối pháp chế và kiểm soát tuân thủ, Vpbank Hội sở (theo văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ-HĐQT ngày 02/3/2018).

Người đại diện theo ủy quyền của ông T: Ông Ngô Liêm S – Chuyên viên xử lý nợ KHCN Công ty TNHH quản lý tài sản Ngân hàng TMCP V (theo văn bản ủy quyền số 10847/2019/UQ-VPB ngày 20/12/2019).

\* Bị đơn: Anh Hoàng Lê V, sinh năm: 1988

Địa chỉ: Khu phố Đ, phường P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Anh Hoàng Lê V có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP V tổng số tiền: 868.929.297 đồng (Tám trăm sáu mươi tám triệu chín trăm hai mươi chín nghìn hai trăm chín mươi bảy đồng); trong đó: nợ gốc 655.737.958 đồng và các khoản lãi tạm tính đến hết ngày 05/6/2020 là: lãi trong hạn 142.127.559 đồng + lãi quá hạn: 71.063.780 đồng.

Khi quyết định có hiệu lực pháp luật mà anh Hoàng Lê V không trả hoặc không trả đủ số tiền trên cho Ngân hàng TMCP V thì Ngân hàng được quyền làm đơn yêu cầu thi hành án và anh V phải tiếp tục chịu số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 06/6/2020 đối với khoản nợ gốc cho đến khi anh V thanh toán xong theo mức lãi thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số LN1806180737788/GDH/HĐTC ngày 29/06/2018.

- Ngân hàng TMCP V có nghĩa vụ giao trả cho anh Hoàng Lê V một giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 020053 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 27/06/2018 cho anh Hoàng Lê V khi anh V trả hết số tiền như thỏa thuận trên.

Trường hợp anh V không trả hoặc không trả đủ toàn bộ số nợ trên cho Ngân hàng TMCP V thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Chi cục thi hành án Dân sự phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng cho vay và kèm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1806180737788/GDH/HĐTC ngày 29/06/2018 là: 01 chiếc xe ô tô, nhãn hiệu MIGHTY, số khung: RLPFNS7BPHD002392, số máy: D4DBHJ653766, biển kiểm soát: 93C-109.05 thuộc quyền sở hữu của anh Hoàng Lê V theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 020053 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 27/06/2018 để Ngân hàng thu hồi nợ.

- Chi phí tố tụng (xem xét thẩm định): Anh Hoàng Lê V phải chịu số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). Anh Hoàng Lê V phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền chi phí tố tụng là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Hoàng Lê V phải chịu 19.033.940 đồng (*Mười chín triệu không trăm ba mươi ba nghìn chín trăm bốn mươi đồng*) án phí dân sự có giá ngạch. Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền án phí là 18.461.963 đồng (*Mười tám triệu bốn trăm sáu mươi một nghìn chín trăm sáu mươi ba đồng*) mà Ngân hàng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006xxx ngày 07/01/2020 tại Chi cục Thi hành án thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Phước Long;
- Chi cục THADS thị xã Phước Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

Nguyễn Trần Ánh Nguyệt